

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên
thuê đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng
Khu công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,
Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và
Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định
một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành
Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về
phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp
trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định
chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội
quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức
thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 181/1999/QĐ-TTg ngày 01/9/1999 của Thủ tướng
Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh
kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên;*

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16/9/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 8330/TTr-SNNMT ngày 13/7/2026 và Văn bản số 9986/SNNMT-QLĐĐ ngày 14/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601143257 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 02/10/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 05/9/2023; địa chỉ: Khu B, Khu công nghiệp Sông Công I, phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên) thuê 436,0 m² đất tại phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên, với các nội dung như sau:

1. Mục đích sử dụng đất: Để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên.

2. Hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm.

3. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/9/2049.

4. Phương thức cho thuê đất: Cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

5. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ địa chính (trích lục - chính lý) phục vụ công tác xin thuê đất đợt 8 dự án xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, vị trí thuộc tờ bản đồ số 35, phường Bách Quang, tỷ lệ 1:1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 23/6/2026, được Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận ngày 24/6/2026.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thực hiện:

- Xác định cụ thể mốc giới khu đất, bàn giao đất trên thực địa cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên.
- Chuyển thông tin địa chính, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.
- Ký và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên theo quy định.

2. Thuế tỉnh Thái Nguyên chủ trì thực hiện:

- Xác định tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác *(nếu có)* theo quy định của pháp luật.
- Thông báo, hướng dẫn Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác *(nếu có)* theo quy định.
- Thu tiền thuê đất, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác *(nếu có)* theo quy định.

3. Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên có trách nhiệm nộp tiền thuê đất và các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính khác *(nếu có)* theo quy định; sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường.

4. UBND phường Bách Quang có trách nhiệm đôn đốc chủ đầu tư thực hiện Dự án bảo đảm tiến độ, tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng và bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Thuế tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch UBND phường Bách Quang, Giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: HS, VT, CNN&XD, MC.

MinhHồng/QĐ/23.8.2026.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Hậu

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tờ bản đồ số	Diện tích (m²)	Đất công trình dịch vụ (m²)	Trong đó:				Ghi chú
				Diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng chung không phải nộp tiền thuê đất (m²)				
				Tổng (m²)	Đất giao thông (m²)	Đất cây xanh (m²)	Đất mặt nước (m²)	
1	35	436,0	0,5	435,5	435,5	-	-	
Tổng		436,0	0,5	435,5	435,5	-	-	

Ghi chú: Diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng chung không phải nộp tiền thuê đất theo quy định tại khoản 3 Điều 202 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 7 Điều 93 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.